

QUY ĐỊNH

Về việc thực hiện chế độ thăm hỏi; chế độ phúng viếng và tổ chức lễ tang, lễ viếng đối với cán bộ, công chức và người lao động

- Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;
- Căn cứ Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh khóa XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quy định của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Tờ trình số 2764-TTr/BTCTU ngày 10/10/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về việc thực hiện chế độ thăm hỏi; chế độ phúng viếng và tổ chức lễ tang, lễ viếng đối với cán bộ, công chức và người lao động như sau:

I- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chế độ thăm hỏi; phúng viếng và tổ chức lễ tang, lễ viếng người từ trần đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

2. Thân nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

Thân nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gồm: *Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng), con.*

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Về tổ chức đoàn thăm hỏi

- Trưởng đoàn đi thăm giữ chức vụ tương đương hoặc cao hơn chức vụ cao nhất của cán bộ được hưởng chế độ thăm.

- Các đơn vị được phân cấp trực tiếp thăm, ủy quyền hoặc phân công thực hiện thăm cán bộ bảo đảm trang trọng, chu đáo, đúng quy định.

2. Về tổ chức lễ tang, lễ viếng

Việc tổ chức lễ tang, lễ viếng đối với người từ trần phải trang trọng, văn minh, tiết kiệm, không phô trương, lãng phí theo quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ.

2.1. Đối với cán bộ đương chức: Trưởng Ban lễ tang, trưởng đoàn viếng là người giữ chức vụ cao hơn ít nhất một bậc với chức vụ cao nhất của người từ trần.

2.2. Đối với cán bộ đã nghỉ hưu: Trưởng Ban lễ tang, trưởng đoàn viếng là cán bộ đương chức giữ chức vụ tương đương (hoặc cao hơn) với chức vụ cao nhất của người từ trần.

- Căn cứ vào công lao cống hiến và phạm vi ảnh hưởng của người từ trần, cơ quan được phân cấp chủ trì lễ tang xem xét, bố trí thành viên cho phù hợp.

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Chế độ thăm hỏi

1. Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đương chức và nguyên chức) khi ốm, điều trị tại bệnh viện; mức chi: **2.000.000đ/người/lần**.

2. Cán bộ, công chức, người lao động (kể cả người đã nghỉ hưu) làm việc trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh khi ốm, điều trị tại bệnh viện; mức chi: **1.000.000đ/người/lần**.

3. Số lần thăm không quá 2 lần/người/năm.

4. Trường hợp các đối tượng thuộc khoản 1 và khoản 2 Điều này bị bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh đặc biệt, mức chi do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Điều 5. Chế độ phúng viếng

1. Đối với cán bộ, công chức, người lao động

1.1. Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đương chức và nguyên chức) khi từ trần; mức chi: **2.500.000đ/người** và 01 vòng hoa.

1.2. Cán bộ, công chức, người lao động (kể cả người đã nghỉ hưu) làm việc trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh khi từ trần; mức chi: **2.000.000đ/người** và 01 vòng hoa.

2. Thân nhân của cán bộ, công chức, người lao động

2.1. Thân nhân của cán bộ (đương chức và nguyên chức); gồm: Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khi từ trần; mức chi: **1.500.000đ/người** và 01 vòng hoa.

2.2. Thân nhân của cán bộ, công chức, người lao động (đang công tác) làm việc trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ

quan tỉnh, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh khi từ trần; mức chi: **1.000.000đ/người** và 01 vòng hoa.

Điều 6. Phân cấp thăm hỏi khi ốm điều trị tại bệnh viện

1. Thường trực Tỉnh ủy: Thăm các đồng chí trong Thường trực Tỉnh ủy (đương chức và nguyên chức), Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (đương chức) khi ốm, điều trị tại bệnh viện.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh: Thăm cán bộ là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (nguyên chức), Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thuộc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Phó trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (cả đương chức và nguyên chức).

3. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh: Thăm cán bộ là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (nguyên chức) và Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đương chức) thuộc khối chính quyền.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Thăm cán bộ là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (nguyên chức), Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đương chức và nguyên chức) thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

5. Sở Nội vụ tỉnh: Thăm cán bộ là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (nguyên chức) thuộc khối chính quyền.

6. Thủ trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Thường trực Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh: Thăm cán bộ, công chức, người lao động (kể cả người đã nghỉ hưu) làm việc trong các cơ quan, đơn vị của mình.

Điều 7. Phân cấp việc tổ chức lễ tang, lễ viếng người từ trần

1. Về tổ chức lễ tang

1.1. Thường trực Tỉnh ủy: Tổ chức Lễ tang cấp cao cho các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy (đương chức và nguyên chức) theo Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ; tổ chức lễ tang cho cán bộ (đương chức) là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1.2. Thường trực Tỉnh ủy: Chỉ đạo tổ chức lễ tang cho cán bộ (nguyên chức) là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cán bộ (đương chức) là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

1.3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh: Tổ chức lễ tang cho cán bộ (nguyên chức) là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cán bộ (đương chức) là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thuộc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Phó trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (cả đương chức và nguyên chức).

1.4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh: Tổ chức lễ tang cho cán bộ (nguyên chức) là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cán bộ (đương chức) là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thuộc khối chính quyền.

1.5. Cấp ủy, chính quyền địa phương (nơi cán bộ nghỉ hưu cư trú) chủ trì phối hợp với cơ quan nơi cán bộ công tác trước khi nghỉ hưu và gia đình: Tổ chức lễ tang cho cán bộ (nguyên chức) là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2. Thành phần Ban tổ chức lễ tang

- Đại diện lãnh đạo cơ quan được phân cấp theo Khoản 1 Điều 7 chịu trách nhiệm chính.

- Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị mà người từ trần công tác (*cơ quan mà người từ trần đã từng công tác giữ chức vụ lãnh đạo*).

- Đại diện cấp ủy, chính quyền địa phương nơi người từ trần cư trú.

- Đại diện gia đình người từ trần.

3. Về tổ chức lễ viếng

3.1. Thường trực Tỉnh ủy: Thành lập và làm trưởng đoàn viếng của tỉnh viếng các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy và thân nhân các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy (cả đương chức và nguyên chức).

3.2. Thường trực Tỉnh ủy: Thành lập và làm trưởng đoàn viếng hoặc phân công, ủy quyền trưởng đoàn viếng của tỉnh viếng cán bộ, thân nhân cán bộ (đương chức) là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3.3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh: Thành lập và làm trưởng đoàn viếng hoặc phân công, ủy quyền trưởng đoàn viếng của tỉnh viếng cán bộ, thân nhân cán bộ (nguyên chức) là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cán bộ, thân nhân cán bộ (đương chức) là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thuộc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Phó Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

3.4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh: Thành lập và làm trưởng đoàn viếng hoặc phân công, ủy quyền trưởng đoàn viếng của tỉnh viếng cán bộ, thân nhân cán bộ (nguyên chức) là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cán bộ, thân nhân cán bộ (đương chức) là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thuộc khối chính quyền.

3.5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Thành lập và làm trưởng đoàn viếng của tỉnh viếng cán bộ, thân nhân cán bộ (nguyên chức) là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cán bộ, thân nhân cán bộ (đương chức) là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thuộc khối Đảng, đoàn thể tỉnh.

3.6. Cấp ủy, chính quyền địa phương: Thành lập và làm trưởng đoàn viếng của tỉnh viếng cán bộ, thân nhân cán bộ (nguyên chức) là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đang cư trú tại địa phương mình.

3.7. Thủ trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Thường trực Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Thường trực Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh: Thành lập và làm trưởng đoàn viếng cán bộ, công chức, người lao động (kể cả người đã nghỉ hưu) và thân nhân của đối tượng này (khi đang công tác) làm việc trong cơ quan, đơn vị mình.

4. Cơ quan tham mưu, phục vụ các đoàn viếng theo phân cấp

4.1. Đối với đoàn viếng do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo: Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì tham mưu và phục vụ (trừ các đoàn viếng có tính chất đối ngoại đối với cán bộ, thân nhân cán bộ ở tỉnh ngoài, ở cơ quan Trung ương thuộc khối Đảng và Ủy viên Trung ương Đảng trở lên, do Văn phòng Tỉnh ủy chủ

trì tham mưu), thuộc khối Nhà nước do Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh chủ trì tham mưu.

4.2. Đối với Đoàn viếng của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội được phân cấp: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì tham mưu, phục vụ.

4.3. Đối với Đoàn viếng của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh được phân cấp: Sở Nội vụ chủ trì phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, phục vụ.

4.4. Đối với Đoàn viếng do Thủ trưởng sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, địa phương được phân cấp: Do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo bộ phận tham mưu, phục vụ cụ thể, đảm bảo nghiêm túc, chu đáo. (Riêng các đoàn viếng do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy đương nhiệm làm Trưởng đoàn viếng các đồng chí nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy cử lãnh đạo, cán bộ tham gia, phục vụ Trưởng đoàn viếng).

5. Vòng hoa viếng, băng tang

- Vòng hoa của tỉnh gắn dải băng mang dòng chữ: *Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh - Kính viếng.*

- Khi các địa phương, cơ quan, đơn vị được phân cấp chủ trì đoàn viếng của tỉnh đều phải đảm bảo hình thức, nội dung thống nhất dòng chữ trên dải băng và chế độ viếng theo Quy định này.

6. Đầu mối thông tin

6.1. Khi cán bộ, thân nhân cán bộ ốm nằm viện

- Theo phân cấp tại Điều 6, khi cán bộ (*thân nhân cán bộ*) bị ốm điều trị tại các bệnh viện, trung tâm y tế của tỉnh hoặc Trung ương thì: Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, cấp ủy, chính quyền địa phương, các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và tương đương; Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ cấp huyện, lãnh đạo các bệnh viện, trung tâm y tế của tỉnh, Trường Khoa nội B (Bệnh viện đa khoa tỉnh) và gia đình có trách nhiệm thông tin tới các cơ quan trực tiếp tham mưu theo phân cấp tại Quy định này gồm: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo lãnh đạo cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Điều 6 tổ chức thực hiện việc thăm hỏi cán bộ (*thân nhân cán bộ*) được kịp thời, chu đáo.

6.2. Khi cán bộ, thân nhân cán bộ từ trần

- Theo phân cấp tại Điều 7, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan nơi cán bộ công tác tiếp nhận thông tin ban đầu về người từ trần (ngày, giờ từ trần, địa điểm tổ chức lễ tang; ngày, giờ viếng, truy điệu, an táng...); xem xét hồ sơ cá nhân, lịch sử công tác, sau đó: Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan được chủ trì theo phân cấp; tham mưu thành lập Ban tổ chức lễ tang, thành lập đoàn viếng; xác định giờ đoàn đi viếng và báo cáo, thông tin lại cho các cơ quan: Tỉnh ủy, Hội

đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và cơ quan, đơn vị được phân cấp để bố trí thời gian đi viếng.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương chủ trì thành lập Ban tổ chức lễ tang, tổ chức đoàn viếng, xác định giờ đoàn đi viếng đối với các đối tượng từ trần phân cấp cho địa phương tại Điều 3; các địa phương thông tin, báo cáo lại cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh được biết (*thông qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và văn phòng các cơ quan*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Kinh phí thực hiện các chế độ chi trong Quy định này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cấp kinh phí để các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp tại Quy định này.

2. Các huyện, thị, thành ủy, cấp ủy trực thuộc và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh xây dựng quy định phù hợp với phân cấp quản lý cán bộ và tình hình thực tế.

3. Các đối tượng chính sách, cán bộ, công chức, người lao động và thân nhân ở các cơ quan, đơn vị trong tỉnh không thuộc các đối tượng theo quy định tại Điều 2, việc thăm hỏi, phúng viếng thực hiện theo quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 806-QĐ/TU ngày 27/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ; Quyết định số 807-QĐ/TU ngày 27/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế tổ chức lễ tang và viếng người từ trần.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị báo cáo Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để tổng hợp, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với những quy định mới của Trung ương, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn của tỉnh.

Nơi nhân:

- Văn phòng TW Đảng (để báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên BTVTU, Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các Đảng đoàn HĐND tỉnh, BCS đảng UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh; Ban BVCSSK cán bộ tỉnh, ĐUK các cơ quan tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, ĐU trực thuộc tỉnh,
- Các cơ quan TW đứng chân trên địa bàn tỉnh,
- Lưu: VPTU, BTCTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trịnh Thị Minh Thanh